

Bản án số: 75/2020/HSST  
Ngày 23/6/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đắc Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Mạnh và Ông Tô Thành Công.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2020/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 6 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Bùi Thị L**, sinh năm 1998.

HKTT: Thôn Giầu Cả, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Đ và bà Bùi Thị Th ; Gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba; Chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Thị L là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 24/3/2020, L đang ở phòng trọ thì có người thanh niên tên D (là bạn quen biết ngoài xã hội) gọi điện thoại rủ đi chơi. L đồng ý. Sau đó D đi taxi do anh Nguyễn Đức Chính, sinh năm 1982, HKTT: thôn Đồng, xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

điều khiển đến đón L. Sau đó L và D đi xe taxi đến một nhà nghỉ ở Tiên Du (*L không nhớ rõ địa chỉ nhà nghỉ*). Khi đến nhà nghỉ D nói với anh Chính đợi ở ngoài còn D và L đi lên phòng 203 của nhà nghỉ. Tại đây, D bỏ ma túy ra và rủ L sử dụng. L đồng ý. Cả hai cùng nhau sử dụng ma túy đến 16 giờ cùng ngày thì D đưa cho L 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các tinh thể màu trắng và nói “*Cầm về mà chơi*”. L biết đó là ma túy nên cầm và cất vào túi quần phía trước bên phải. Sau đó cả hai ra khỏi nhà nghỉ và lên xe taxi của anh Chính đã đợi trước đó đi về hướng khu vực phường Vân D, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi được một đoạn thì D xuống xe, L đi taxi một mình đến khu vực bờ đê sông Đuống thuộc khu vực thôn Quảng Lãm, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì bị Công an huyện Quế Võ phối hợp công an xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh kiểm tra bắt quả tang thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng do Lê tự giác giao nộp từ túi quần phía trước bên phải, 01 ĐTDĐ Samsung màu vàng đã qua sử dụng.

Ngày 24/03/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số: 263/KLGĐMT-PC09 ngày 27/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “*Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,5238 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine*”.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ, Bùi Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSQV ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Bùi Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính

chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bùi Thị L từ 14 đến 18 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 24/03/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Đối với 01 chiếc ĐTDĐ Samsung màu vàng đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Bùi Thị Liên, sinh năm 1996, HKTT: thôn Giầu Cả, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (là chị gái Lê) không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 12/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại chiếc điện thoại di động trên cho chị Liên sở hữu, sử dụng.

Bị cáo Bùi Thị L nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Thị L tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng và các

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 24/3/2020, tại khu vực bờ đê sông Đuống thuộc khu vực thôn Quảng Lãm, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, Công an huyện Quế Võ phối hợp công an xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Bùi Thị L có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,5238 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng. Như vậy, thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Bùi Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện Quế Võ. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên tên D là người đã đưa ma túy cho Lê, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Chính là lái xe taxi chở Lê đến khu vực bờ đê sông Đuống thuộc khu vực thôn Quảng Lãm, xã Hán Quảng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Chính không biết việc Lê tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý với Chính là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc ĐTDĐ Samsung màu vàng đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Bùi Thị Liên, sinh năm 1996, HKTT: thôn Giầu Cỏ, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (là chị gái Lê) không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 12/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại chiếc điện thoại di động trên cho chị Liên sở hữu, sử dụng.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, L phí Tòa án;

Xử phạt: Bùi Thị L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/03/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. *(Theo biên bản giao vật chứng ngày 01/6/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ).*

Về án phí: Bị cáo Bùi Thị L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**Nguyễn Đức Dũng**